TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 14/2025/QĐST-HNGĐ	*Hải Phòng, ngày 26 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 20/2025/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2025 về việc Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 2004; nơi cư trú: Thôn C, đặc khu C, thành phố Hải Phòng;

Bị đơn: Anh Tô Mạnh L, sinh năm 2001; nơi cư trú: Thôn C, đặc khu C, thành phố Hải Phòng;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Q và anh Tô Mạnh L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Q và anh Tô Mạnh L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Q và anh L có 01 con chung là cháu Tô Thị Như Q1, sinh ngày 19/7/2022. Ly hôn giao cháu Q1 cho chị Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, anh L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con số tiền là 2.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 8/2025 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày chị Q có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh L chưa thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nêu trên, thì hàng tháng anh L còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về tài sản chung: Chị Q và anh L tự thoả thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Q phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 75.000 đồng. Anh L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 75.000 đồng và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Chị Q nhận nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001624 ngày 25 tháng 7 năm 2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Q đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

- Về những vấn đề khác: Không có.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND khu vực 4 - Hải Phòng;
- Phòng THADS khu vực 4 - Hải Phòng;
- UBND đặc khu Cát Hải
(Đăng ký kết hôn ngày 18/4/2022);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Như Quỳnh